

PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC VIẾT CÁC DẠNG BÀI VĂN THUYẾT MINH CHO HỌC SINH PHỔ THÔNG THEO TIẾP CẬN DẠY HỌC VIẾT DỰA TRÊN TIẾN TRÌNH

Lê Thị Phụng¹

TÓM TẮT

Viết là một kỹ năng quan trọng, thiết yếu cần có ở mỗi người thể hiện khả năng giao tiếp giúp con người thành công trong cuộc đời. Thuyết minh là một kiểu văn bản (văn bản) thông dụng thuộc loại văn bản thông tin, có phạm vi sử dụng rất phổ biến trong đời sống và có vị trí quan trọng trong chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) môn Ngữ văn năm 2018, được tổ chức dạy học ở tất cả các khối/lớp Tiểu học, Trung học cơ sở (THCS), Trung học phổ thông (THPT). Đổi mới chương trình năm 2018 đem đến nhiều thay đổi về dạy học tạo lập văn bản nói chung, văn bản thuyết minh nói riêng. Dạy viết dựa trên tiến trình là phương pháp dạy học coi tạo lập văn bản là một quá trình chú trọng vào phát triển tư duy và cách tạo lập văn bản của từng cá nhân người học nhằm phát huy cao nhất tính sáng tạo trong tạo lập các kiểu văn bản dạng viết phục vụ đời sống. Trên cơ sở nghiên cứu lí thuyết dạy học viết văn bản thuyết minh dựa trên tiến trình, yêu cầu dạy học tạo lập văn bản thuyết minh trong chương trình, sách giáo khoa Ngữ văn 2018, bài viết đề xuất biện pháp tổ chức các hoạt động phát triển năng lực viết văn bản thuyết minh cho học sinh Trung học cơ sở. Kết quả của bài viết bổ sung lí luận và thực tiễn phát triển năng lực viết văn bản thuyết minh cho học sinh trong dạy học tạo lập văn bản, giúp các em giao tiếp viết một cách có hiệu quả trong cuộc sống, học tập và làm việc trong kỉ nguyên số.

Từ khóa: Văn bản thuyết minh, dạy học viết theo tiến trình, phát triển năng lực viết.

DOI: <https://doi.org/10.70117/hdujs.80.10.2025.933>

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018, viết là một kỹ năng quan trọng rèn luyện năng lực sử dụng tiếng Việt thành thạo, tư duy logic, khả năng diễn đạt và giao tiếp hiệu quả cho học sinh. Thuyết minh là kiểu văn bản thông dụng, có phạm vi sử dụng rất phổ biến trong đời sống và có vị trí quan trọng trong CTGDPT môn Ngữ văn năm 2018, được tổ chức dạy học ở tất cả các khối/lớp từ Tiểu học đến THPT. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, học sinh thường gặp khó khăn trong việc tạo lập văn bản thuyết minh, từ việc chọn lựa nội dung, sắp xếp ý tưởng đến cách diễn đạt, trình bày đưa thông tin sao cho mạch lạc, logic, hấp dẫn. Đổi mới chương trình GDPT năm 2018 đem đến nhiều thay đổi về dạy học

¹ Khoa Khoa học Xã hội, Trường Đại học Hồng Đức; Email: lethiphuong@hdu.edu.vn

tạo lập văn bản nói chung, văn bản thuyết minh nói riêng. Dạy viết dựa trên tiến trình (Teach Writing as a Process not Product) là phương pháp coi tạo lập văn bản là một quá trình chú trọng vào phát triển tư duy và cách tạo lập văn bản của từng cá nhân người học: từ bước lập kế hoạch, viết nháp, chỉnh sửa, đến hoàn thiện văn bản. Đây là cách tiếp cận linh hoạt, cho phép học sinh tự khám phá sáng tạo và phát triển phong cách viết riêng, đồng thời cải thiện kỹ năng phản biện và tự đánh giá.

Trên cơ sở nghiên cứu lý thuyết dạy học viết văn bản thuyết minh dựa trên tiến trình, yêu cầu dạy học tạo lập văn bản thuyết minh trong chương trình, sách giáo khoa GDPT môn Ngữ văn 2018, bài viết nghiên cứu đề xuất biện pháp tổ chức các hoạt động phát triển năng lực viết văn bản thuyết minh cho học sinh Trung học cơ sở và Trung học phổ thông. Kết quả nghiên cứu của bài viết bổ sung lý luận và thực tiễn phát triển năng lực viết văn bản thuyết minh cho học sinh, nâng cao chất lượng dạy học tạo lập văn bản, giúp các em giao tiếp một cách có hiệu quả trong cuộc sống, học tập và làm việc trong kỉ nguyên số.

2. PHƯƠNG PHÁP DẠY VIẾT DỰA TRÊN TIẾN TRÌNH

2.1. Khái niệm

Dựa trên đặc điểm của tiến trình tạo lập văn bản, các nhà giáo dục đã đề xuất phương pháp dạy viết dựa trên tiến trình.

Nunan (1991) cho rằng phương pháp dạy viết dựa trên tiến trình tập trung vào từng bước tạo lập từng đoạn văn bản và tiến trình này cho phép những sai sót và không có văn bản nào hoàn hảo, nhưng người viết sẽ tiến tới sự hoàn hảo bằng cách viết, suy ngẫm về cái đã viết, thảo luận và viết lại nhiều lần các bản nháp của văn bản.

Theo Stanley (1993) phương pháp dạy viết trên tiến trình xem viết là một hành động sáng tạo, đòi hỏi phải có thời gian và những phản hồi tích cực (của giáo viên và bạn học) để tạo ra bài viết tốt hơn.

Murray (1972) giải thích như sau về cách dạy viết dựa trên tiến trình:

“Thay vì dạy tạo ra sản phẩm cuối cùng, chúng ta nên dạy cho học sinh hiểu tạo lập văn bản là một tiến trình không có điểm dừng. Chúng ta làm việc với từng từ ngữ. Chúng ta chia sẻ với người học sự hứng khởi của việc lựa chọn từ này thay vì từ khác, của việc tìm kiếm những từ ngữ thực sự thể hiện được suy nghĩ, cảm xúc của chúng ta” (tr.4).

Các định nghĩa về phương pháp dạy viết dựa trên tiến trình đều nhấn mạnh viết là một hành động, một tiến trình liên tục sáng tạo. Việc tổ chức hoạt động dạy viết dựa trên các bước của quá trình tạo lập văn bản và các hoạt động tư duy xảy ra trong tiến trình đó. Sự tương tác, phản hồi tích cực giữa giáo viên và học sinh cùng lớp giúp người viết tạo ra được bài viết tốt hơn.

2.2. Đặc điểm

Dạy viết dựa trên tiến trình chú trọng vào từng cá nhân người viết để khám phá, phát triển ý tưởng, quan điểm, cách nhìn, cách viết của chính bản thân người viết về chủ đề bài viết. Thay vì chỉ tập trung vào chính tả, ngữ pháp, giáo viên hướng dẫn và tạo cơ hội cho

học sinh tập trung vào các bước của quá trình tạo lập văn bản, bao gồm việc lập kế hoạch, viết nháp, biên tập và chỉnh sửa sản phẩm của họ. Trong tiến trình này, người viết được đóng vai người đọc, đọc lại sản phẩm của mình để hiểu cách người đọc tiếp nhận văn bản của mình, từ đó chỉnh sửa văn bản. Qua đó, người viết được phát triển các năng lực tư duy như phân tích, đánh giá, khái quát, suy ngẫm, tự điều chỉnh, đồng thời học cách nắm bắt và diễn đạt ý tưởng.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

3.1. Kiểu văn bản thuyết minh trong chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018

3.1.1. Khái niệm

Kiểu văn bản thuyết minh: Là kiểu văn bản trình bày, giới thiệu hoặc giải thích về đặc điểm, tính chất, nguồn gốc... của các sự vật, hiện tượng trong tự nhiên, xã hội nhằm cung cấp cho người đọc, người nghe những tri thức chính xác, khách quan, trung thực.

Bài văn thuyết minh là một dạng/loại cụ thể thuộc kiểu văn bản thuyết minh được phân chia theo chủ đề, đề tài, mục đích giao tiếp và đặc điểm của phương thức biểu đạt.

3.1.2. Đặc điểm

Về mục đích giao tiếp: Trình bày, giới thiệu tính chất, cấu tạo, lí do và quy luật phát triển của sự vật nhằm cung cấp những thông tin kiến thức khách quan về các sự vật, hiện tượng trong đời sống tự nhiên và xã hội.

Về phương thức biểu đạt: văn bản thuyết minh sử dụng chủ yếu phương thức thuyết minh (giới thiệu) để phản ánh tự nhiên, xã hội, con người. Ngoài ra, để làm rõ đặc điểm của đối tượng thuyết minh, tạo sự hấp dẫn cho văn bản thuyết minh người viết còn sử dụng kết hợp đan xen các yếu tố biểu đạt khác như miêu tả, tự sự, nghị luận, biểu cảm. Trong văn bản thuyết minh còn sử dụng kết hợp các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ như số liệu, hình ảnh, sơ đồ, biểu bảng...

Ngôn ngữ trong văn bản thuyết minh là ngôn ngữ đơn nghĩa, ngôn ngữ chỉ tạo ra một nét nghĩa đưa đến một cách hiểu chính xác đảm bảo tính khách quan, xác thực của thông tin kiến thức về đối tượng, sự vật trong văn bản thuyết minh.

Về phương pháp thuyết minh: Phương pháp thuyết minh được hiểu là cách thức thuyết minh về đối tượng của người viết. Các phương pháp thuyết minh được sử dụng chủ yếu trong bài văn thuyết minh gồm: phương pháp nêu định nghĩa, phương pháp giải thích, phương pháp sử dụng số liệu, phương pháp liệt kê, phương pháp so sánh,...

3.1.3. Mục tiêu

Tiếp tục phát triển các năng lực chung, năng lực ngôn ngữ, năng lực văn học cho học sinh đã hình thành ở cấp tiểu học với các yêu cầu cần đạt cao hơn. Viết được đoạn và bài văn thuyết minh hoàn chỉnh, mạch lạc, logic, đúng quy trình, đảm bảo đặc trưng thể loại.

3.1.4. Yêu cầu dạy học viết các dạng bài văn thuyết minh trong chương trình GDPT môn Ngữ văn 2018

Hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông trong các văn bản pháp quy “chú trọng yêu cầu học sinh hình thành ý tưởng, biết cách trình bày ý tưởng một cách mạch lạc, sáng tạo, có sức thuyết phục để qua đó rèn luyện tư duy và cách viết các loại bài văn thuyết minh thuộc kiểu văn bản thuyết minh. Tập trung vào yêu cầu hướng dẫn học sinh thực hiện các bước tạo lập văn bản thuyết minh theo quy trình. Ở mỗi bước, giáo viên có thể sử dụng, khai thác ngữ liệu minh họa một cách hợp lý giúp học sinh hiểu được đặc điểm hình thức, ngôn ngữ, phương thức biểu đạt của từng dạng bài văn thuyết minh; từ đó, giúp học sinh hình thành kỹ năng viết của mình. Xây dựng và tăng cường sử dụng các bài tập dạy viết gắn với các tình huống thực tiễn và giả định để học sinh nhận thức được mối quan hệ giữa yêu cầu học viết trong nhà trường với nhu cầu tạo lập các sản phẩm viết trong đời sống” [2].

Bảng 1. Yêu cầu cần đạt về dạy học viết các dạng bài văn thuyết minh trong chương trình GDPT môn Ngữ văn 2018

Lớp	Yêu cầu cần đạt về dạy học viết các dạng bài văn thuyết minh ở THCS và THPT
6	Viết văn bản thuyết minh thuật lại một sự kiện.
7	Viết văn bản thuyết minh về một quy tắc hay luật lệ trong trò chơi hay hoạt động.
8	Viết được văn bản thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên; nêu được những thông tin quan trọng; trình bày mạch lạc, thuyết phục.
	Viết được văn bản thuyết minh giới thiệu một cuốn sách; nêu được những thông tin quan trọng; trình bày mạch lạc, thuyết phục.
9	Viết được bài thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay một di tích lịch sử, có sử dụng các sơ đồ, bảng biểu, hình ảnh minh họa.
11	Viết được bài thuyết minh có lồng ghép một hay nhiều yếu tố như miêu tả, tự sự, biểu cảm, nghị luận.

3.2. Biện pháp phát triển năng lực viết các dạng bài văn thuyết minh cho học sinh phổ thông theo phương pháp dạy viết dựa trên tiến trình

3.2.1. Học sinh hình thành kiến thức, kỹ năng viết các dạng bài văn thuyết minh trên cơ sở biết sử dụng, khai thác ngữ liệu minh họa một cách hợp lý trong suốt tiến trình tạo lập văn bản

Mục đích của biện pháp

Thực hiện biện pháp dạy học này nhằm giúp học sinh hiểu đặc điểm hình thức, ngôn ngữ, phương thức biểu đạt và cách viết từng kiểu/dạng bài văn thuyết minh làm cơ sở dẫn đường cho hoạt động thực hành phát triển các kỹ năng viết bài văn theo quy trình bốn bước.

Tổ chức thực hiện

Phương pháp dạy học làm văn truyền thống thường triển khai theo các bước: giáo viên truyền đạt trực tiếp kiến thức về yêu cầu và cách viết từng kiểu bài văn -> học sinh luyện tập

thực hành theo các đề văn giáo viên giao -> học sinh nộp sản phẩm thực hành -> giáo viên đánh giá kết quả bài văn của học sinh thông qua hoạt động chấm bài, trả bài.

Thay vì giáo viên thuyết trình kiến thức, học sinh phải tiếp thu ghi nhớ các kiến thức viết kiểu bài một cách thụ động, giáo viên sử dụng chính các văn bản thuyết minh ở phần đọc hiểu làm ngữ liệu tổ chức cho học sinh tìm hiểu, hình thành kiến thức về đặc điểm và yêu cầu cách viết bài văn. Thông qua việc quan sát, tìm hiểu các văn bản ngữ liệu giúp học sinh nhận biết được, học được cách tổ chức bố cục bài văn thuyết minh cho phù hợp với yêu cầu về chủ đề, đề tài và mục đích viết; học được cách thuật lại một sự kiện theo trình tự thời gian hoặc cách trình bày thông tin về một danh lam thắng cảnh; cách giới thiệu một quy tắc hay luật lệ trong trò chơi hay hoạt động theo trật tự của quan hệ nhân - quả; học sinh học cách sử dụng ngôn ngữ chính xác của văn thuyết minh và các phương pháp thuyết minh kết hợp với hình ảnh, sơ đồ làm cho bài văn thuyết minh tuy chính xác, khách quan nhưng không khô khan. Việc sử dụng kết hợp một số phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ như hình ảnh, sơ đồ sẽ có tác dụng làm tăng tính mạch lạc, hấp dẫn cho bài văn thuyết minh thuật lại một sự kiện hoặc giới thiệu một quy tắc hay luật lệ trong trò chơi hay hoạt động.

Các văn bản thuyết minh được sử dụng làm ngữ liệu trong tiến trình dạy học sinh viết phải chứa đựng đầy đủ các dữ kiện về đặc điểm hình thức, ngôn ngữ, phương thức biểu đạt đặc trưng của thể loại bài viết. Do văn bản ngữ liệu thường rất dài trong khi thời gian học viết của học sinh trong một bài học Ngữ văn thường chỉ có 3 tiết, nên giáo viên lưu ý không đưa quá nhiều văn bản ngữ liệu trong một bài dạy viết để đảm bảo học sinh có đủ thời gian quan sát, tìm hiểu học cách tạo ý tưởng, diễn đạt ý tưởng; học cách triển khai các thông tin của sự kiện hay hoạt động theo một trình tự hợp lý; học cách làm cho sự kiện hay hoạt động trong bài văn thuyết minh trở nên hấp dẫn, dễ nhớ bằng thứ ngôn ngữ chính xác, phương pháp thuyết minh hoặc sơ đồ, hình ảnh,...

Ví dụ: Tổ chức dạy học viết bài văn thuyết minh giới thiệu về một quy tắc hay luật lệ của hoạt động hay trò chơi ở lớp 7.

Hoạt động: giáo viên giao bài tập yêu cầu học sinh thực hiện trên Phiếu học tập.

Bước 1: Chuẩn bị viết

Yêu cầu cần đạt: học sinh xác định đề tài, mục đích của viết bài và dạng bài cần tạo lập, thu thập tư liệu về đề tài của bài viết trong Phiếu học tập.

Tổ chức thực hiện:

Phiếu 1: Xác định đề tài, mục đích của viết bài và dạng bài văn cần tạo lập, thu thập thông tin, tư liệu cho bài văn thuyết minh giới thiệu về một quy tắc hay luật lệ trong một hoạt động hay trò chơi ở địa phương em.

<i>Họ và tên học sinh:</i>		<i>Lớp:</i>
Câu hỏi		Câu trả lời
(1) Tôi phải viết bài văn thuyết minh về một quy tắc hay luật lệ trong hoạt động nào hay trò chơi nào ở địa phương?		
(2) Tôi viết bài văn này nhằm mục đích gì?		
(3) Bài văn tôi chuẩn bị viết có hình thức như thế nào? thuộc kiểu bài		

văn nào?	
(4) Tôi cần xem lại các văn bản đọc hiểu nào để học cách giới thiệu về các quy tắc hay luật lệ trong trò chơi hay hoạt động.	
(5) Tôi cần thu thập những thông tin, số liệu, hình ảnh nào để viết bài văn thuyết minh về một quy tắc hay luật lệ trong trò chơi hay hoạt động?	

Bước 2: Tìm ý và lập dàn ý cho bài văn:

Yêu cầu cần đạt: học sinh tìm ý và lập dàn ý cho bài văn thuyết minh về một quy tắc hay luật lệ trong hoạt động hoặc trò chơi ở địa phương

Tổ chức thực hiện:

Tìm ý cho bài văn thuyết minh về một quy tắc hay luật lệ trong hoạt động hoặc trò chơi ở địa phương tức là học sinh cần tìm ra các nội dung thông tin có giá trị về hoạt động hay trò chơi được thuyết minh. Trong đó, cần phải tập trung giới thiệu chi tiết các quy định hay luật lệ nào bắt buộc người tham gia phải hiểu rõ và thực hiện? học sinh chỉ có thể tìm được ý và làm phong phú ý cho bài văn khi các em có kiến thức về hoạt động đó. Vì vậy, cách dạy học sinh tìm ý nhanh và hiệu quả nhất là giáo viên yêu cầu học sinh xem lại các văn bản đọc hiểu thuyết minh về hoạt động hay trò chơi đó, huy động vốn hiểu biết của bản thân về hoạt động hay trò chơi, thu thập thông tin, số liệu về trò chơi trong sách, báo, mạng Internet hoặc tìm hiểu thực tế,...; Đồng thời căn cứ vào đặc điểm về kết cấu, bố cục của dạng bài thuyết minh này để tìm ý và phát triển ý cho bài văn.

Phiếu 2: Học sinh tìm ý và lập dàn ý cho bài văn thuyết minh giới thiệu về một quy tắc hay luật lệ trong hoạt động hoặc trò chơi ở địa phương

<i>Họ và tên học sinh:</i>	<i>Lớp:</i>
Câu hỏi	Câu trả lời
Mở bài: Giới thiệu tên hoạt động hay trò chơi và đặc sắc của hoạt động hay trò chơi đó.	
Thân bài: - Nêu các quy tắc hay luật lệ trong hoạt động hay trò chơi. - Hoạt động hay trò chơi diễn ra ở địa điểm và thời gian nào? - Đối tượng tham gia hoạt động hay trò chơi là ai? Số lượng người tham gia? - Hình thức thực hiện hoạt động hay trò chơi như thế nào?	
Kết luận: Nêu giá trị và ý nghĩa của hoạt động hay trò chơi.	

Lập dàn ý cho bài văn: Lập dàn ý là việc tổ chức, sắp xếp các ý đã tìm được theo một thứ tự hợp lý nhằm đáp ứng được mục đích, yêu cầu của kiểu bài thuyết minh về một quy tắc hay luật lệ trong trò chơi hay hoạt động của địa phương. Trong quá trình lập dàn ý, học sinh vẫn có thể bổ sung ý hoặc lược bỏ ý trùng lặp, ý không phù hợp. Cách dạy học sinh lập dàn ý cho bài thuyết minh giới thiệu về một quy tắc hay luật lệ trong trò chơi hay hoạt động là tôn trọng sự khác biệt, khuyến khích sự sáng tạo của học sinh. Cách thứ hai là sắp xếp ý cho dàn ý của bài văn theo hình thức bố cục 3 phần: Giới thiệu quy tắc hay luật lệ trong hoạt

động hoặc trò chơi - Nêu rõ những điều quy định hoặc chỉ dẫn về các hành vi được thực hiện và cấm thực hiện trong hoạt động hoặc trò chơi - Nêu ý nghĩa, tác dụng của việc thực hiện các quy tắc hay luật lệ trong trò chơi hoặc hoạt động.

Bước 3: Viết bài văn

Yêu cầu cần đạt: học sinh dùng từ, viết câu văn, đoạn văn, bài văn thuyết minh về một quy tắc hay luật lệ trong hoạt động hay trò chơi đúng quy cách; có kỹ năng sử dụng kết hợp các phương pháp thuyết minh để giới thiệu, trình bày các quy tắc hay luật lệ trong hoạt động hay trò chơi theo trình tự thời gian hoặc quan hệ nhân - quả; có kỹ năng trình bày mạch lạc, hấp dẫn thông tin về các quy tắc, luật lệ trong hoạt động hay trò chơi bằng cách sử dụng kết hợp các yếu tố hình ảnh hoặc sơ đồ để minh họa cho hoạt động hoặc đồ họa thông tin.

Tổ chức thực hiện: Dạy làm văn là dạy học sinh cách viết bài văn sao cho đúng chủ đề, đề tài đảm bảo được mục đích giao tiếp và đặc điểm của kiểu văn bản. Do vậy, viết văn là một hoạt động khó khăn, là một quá trình tư duy phức tạp chiếm nhiều thời gian nhất trong tiến trình viết. Các câu hỏi luôn đặt ra trong quá trình viết bài văn là viết cái gì? Và, viết như thế nào? Chính vì thế ngay ở bước viết bài văn theo dàn ý, học sinh vẫn có thể bỏ sung ý hoặc điều chỉnh ý trong dàn ý của bài văn. Ở bước viết bài văn thuyết minh về một quy tắc hay luật lệ trong hoạt động hay trò chơi, năng lực tư duy của học sinh được phát huy cao độ từ việc dùng từ ngữ, hình ảnh để viết câu văn, đoạn văn thuyết minh sao cho đúng quy tắc ngữ pháp, diễn đạt thông tin rõ ràng, chính xác về hoạt động hay trò chơi đến việc sử dụng kết hợp các phương pháp thuyết minh để giới thiệu các quy tắc, luật lệ trong hoạt động hay trò chơi theo trình tự thời gian hoặc quan hệ nhân - quả. Để tạo sự hấp dẫn và ấn tượng cho bài văn thuyết minh, học sinh còn phải lựa chọn hình ảnh hoặc sơ đồ để minh họa hoặc cung cấp thông tin về hoạt động hay trò chơi theo hình thức đồ họa.

Dạy học sinh viết bài văn thuyết minh về một quy tắc hay luật lệ trong hoạt động hay trò chơi theo dàn ý, bố cục của bài văn, viết từng phần, từng đoạn theo dàn ý là phù hợp nhất. Ở bước này, giáo viên có thể tổ chức cho học sinh viết ở lớp hoặc ở nhà. giáo viên khuyến khích học sinh xem lại các văn bản đọc hiểu cùng kiểu, loại để học cách viết, cách dùng từ, diễn đạt thông tin về trò chơi hay hoạt động. Sau đó, học sinh viết phần Sa pô cho bài văn (nếu có) <-> Viết đoạn văn mở bài giới thiệu hoạt động hay trò chơi <-> Viết các đoạn văn phần thân bài giới thiệu lần lượt các quy tắc hay luật lệ trong hoạt động hay trò chơi; Địa điểm và thời gian thực hiện hoạt động hay trò chơi; Đối tượng và số lượng người tham gia hoạt động hay trò chơi; Hình thức thực hiện hoạt động hay trò chơi <-> Viết đoạn văn kết luận nêu ý nghĩa, giá trị của hoạt động hay trò chơi.

Để đảm bảo dạy viết bài văn thuyết minh về một quy tắc hay luật lệ trong hoạt động hay trò chơi phát huy được tính sáng tạo của học sinh, chống sao chép tài liệu, bài văn mẫu, giáo viên cần làm cho học sinh nhận thấy những suy nghĩ khác biệt, những cách làm sáng tạo luôn được thầy, cô tôn trọng, khuyến khích. Đồng thời giáo viên cần kích thích ở học sinh nhu cầu viết để bày tỏ suy nghĩ, nhận thức của bản thân về hoạt động hay trò chơi được thuyết minh trong bài văn.

Bước 4: Xem lại, chỉnh sửa và rút kinh nghiệm

Yêu cầu cần đạt: học sinh biết đọc soát lại bài viết của mình, kiểm tra các ý chính, lỗi diễn đạt, chính tả và chỉnh sửa lại phù hợp hơn; Đúc rút kinh nghiệm về cách viết bài văn thuyết minh về một sự kiện hoặc một quy tắc, luật lệ trong trò chơi.

Tổ chức thực hiện:

Xem lại và chỉnh sửa:

Xem lại hay đọc lại bài viết và chỉnh sửa là một phần rất quan trọng trong tiến trình viết bài văn. Hoạt động này được thực hiện thường xuyên trong suốt cả bốn bước trong quy trình viết bài văn dưới sự tự giám sát của người viết như chúng tôi đã trình bày ở trên nhưng tập trung nhất là ở bước bốn sau khi học sinh đã viết xong bản nháp bài văn của mình để đảm bảo bài viết đáp ứng tốt hơn yêu cầu của đề bài. Fitzgerald (1987) quan niệm rằng “Chỉnh sửa nghĩa là thực hiện các thay đổi vào bất kì thời điểm nào của tiến trình viết. Nó liên quan đến việc nhận dạng sự khập khiễng giữa cái dự định viết và cái được viết, những quyết định những gì có thể hoặc nên thay đổi trong bài viết và làm thế nào để sửa lại” [dẫn theo Nguyễn Hồng Nam (2016), *Tác động của hoạt động chỉnh sửa đối với tiến trình tạo lập văn bản của người học*. Tạp chí Khoa học & Công nghệ, Trường Đại học Thái Nguyên, số 81(05), tháng 9, tr. 10].

Chỉnh sửa là một hoạt động phức tạp gồm chỉnh sửa ý tưởng, ngữ pháp và diễn đạt trong bài viết. giáo viên có thể tổ chức cho học sinh thực hiện chỉnh sửa bài viết theo nhiều hình thức khác nhau: học sinh tự đọc lại bài văn và chỉnh sửa bài viết của mình hoặc được góp ý chỉnh sửa bởi những người đọc khác như giáo viên và các bạn học sinh. Đa số học sinh chưa có thói quen và kĩ năng chỉnh sửa bài viết vì thế giáo viên cần hướng dẫn học sinh thực hiện trên phiếu học tập hoặc chỉnh sửa trên chính bài viết của học sinh trên cơ sở đối chiếu với các câu hỏi hoặc các tiêu chí chỉ dẫn xem xét, đánh giá mức độ đáp ứng các yêu cầu của đề bài với bài viết của học sinh.

Phiếu 3: Hướng dẫn học sinh xem lại bài viết và chỉnh sửa lỗi cho bài viết

<i>Họ và tên học sinh:</i>	<i>Lớp:</i>	
Câu hỏi	Nhận biết sự khập khiễng giữa cái được viết ra so với yêu cầu của đề bài	Viết lại từ/câu/đoạn văn sau khi chỉnh sửa
Mở bài có nêu được một cách khái quát quy tắc hay luật lệ trong hoạt động hay trò chơi ở địa phương không?		
Thân bài đã đáp ứng được yêu cầu sau đây của đề bài chưa? - Nêu lí do phải giới thiệu các quy tắc (quy định) hay luật lệ trong hoạt động hay trò chơi? - Nêu các quy tắc hay luật lệ trong hoạt động hay trò chơi theo trật tự thời gian hay theo quan hệ nhân - quả? - Giới thiệu địa điểm, thời gian, đối tượng, số lượng người tham gia thực hiện hoạt động hay trò chơi và		

hình thức thực hiện hoạt động hay trò chơi như thế nào? - Các ý trên có được trình bày riêng thành từng đoạn văn hay không? - Có ý tưởng nào, từ nào, câu nào trong bài văn cần chỉnh sửa? - Hình ảnh, sơ đồ có làm cho bài văn hấp dẫn và mạch lạc hơn không?		
Kết luận đã nêu được giá trị và ý nghĩa của hoạt động hay trò chơi chưa?		
Giáo viên lưu ý học sinh có thể viết ra cái được chỉnh sửa trên Phiếu học tập hoặc trên chính bài văn của học sinh dựa vào các chỉ báo yêu cầu cần đạt trong Phiếu học tập.		

Rút kinh nghiệm: Là một nội dung cần thiết và có ý nghĩa trong dạy học viết theo định hướng phát triển năng lực người học. Rút kinh nghiệm là một sự nghiệm ra, những thu hoạch được người viết đúc kết lại sau khi trải nghiệm viết về một đề tài và một kiểu bài văn cụ thể giúp cho công việc viết lần sau của học sinh được tốt hơn, tiến bộ hơn. Thực tế lâu nay khâu rút kinh nghiệm trong dạy học viết của môn Ngữ văn ở nhà trường phổ thông ít được học sinh quan tâm thực hiện vì thế giáo viên cần có hướng dẫn cụ thể để học sinh thực hiện có hiệu quả. giáo viên có thể sử dụng câu hỏi hay những chỉ báo trong bảng kiểm để tổ chức cho học sinh chia sẻ những đúc kết, rút kinh nghiệm của bản thân.

Ví dụ:

(1) Sau khi viết bài văn thuyết minh về một quy tắc hay luật lệ trong trò chơi hay hoạt động em có thêm kinh nghiệm gì về viết kiểu bài văn này trong cả 4 bước: Chuẩn bị viết; Tìm ý và lập dàn ý; Viết bài văn; Xem lại và chỉnh sửa.

(2) Nếu được thực hiện lại kiểu bài văn này, em sẽ điều chỉnh như thế nào để tốt hơn?

(3) Em hãy chia sẻ kinh nghiệm viết bài văn thuyết minh giới thiệu một quy tắc hay luật lệ trong trò chơi hay hoạt động ở địa phương em với thầy, cô và các bạn trong lớp.

3.2.2. Rèn kĩ năng sử dụng kết hợp các yếu tố biểu đạt trong bài văn thuyết minh

Mục đích của biện pháp:

Làm tăng tính chính xác và sức hấp dẫn trong việc truyền đạt thông tin kiến thức của bài văn thuyết minh; Làm cho bài văn sinh động, lôi cuốn hơn, khơi gợi sự quan tâm và hứng thú của người đọc, giúp thông điệp được tiếp nhận hiệu quả hơn.

Tổ chức thực hiện:

Tự sự, miêu tả, biểu cảm, thuyết minh, nghị luận các phương thức tạo lập văn bản. Mỗi kiểu văn bản, bài văn luôn được tạo nên bởi một phương thức biểu đạt chính. Sự kết hợp các phương thức biểu đạt khác đan xen trong văn bản mà không làm thay đổi bố cục, kết cấu nội dung và mục đích giao tiếp của văn bản được xem là yếu tố biểu đạt. Việc sử dụng kết hợp các yếu tố miêu tả, tự sự, biểu cảm hay nghị luận trong tạo lập các kiểu bài văn thuyết minh không chỉ nhằm làm nổi bật đặc điểm của đối tượng thuyết minh mà còn tạo cho văn bản vẻ đẹp đa dạng trong cách thức thể hiện đồng thời có tác dụng rèn cho người

viết suy nghĩ hoạt bát, tư duy năng động sáng tạo.

Sử dụng kết hợp miêu tả trong văn thuyết minh làm cho thông tin về sự kiện hay hoạt động trong bài văn thuyết minh được phản ánh một cách cụ thể, sinh động, nổi bật mà vẫn không làm thay đổi kết cấu của bài văn thuyết minh. Tuy nhiên, giáo viên cần lưu ý học sinh phân biệt sự khác nhau giữa miêu tả trong bài văn thuyết minh và miêu tả trong bài văn miêu tả. Miêu tả trong bài văn thuyết minh không hư cấu để cung cấp kiến thức chính xác về sự kiện, hoạt động. Miêu tả trong bài văn miêu tả được phép hư cấu cho phù hợp với hình tượng nghệ thuật được xây dựng trong văn bản, tác phẩm văn học nghệ thuật.

Sử dụng kết hợp nghị luận trong văn thuyết minh

Kiến thức trong bài văn thuyết minh thường được trình bày dựa trên các mặt cơ bản sau: đặc điểm nguồn gốc, cấu tạo, giá trị, ý nghĩa của sự vật đối với con người. Sử dụng kết hợp yếu tố nghị luận là những lí lẽ, dẫn chứng để giải thích, nhận xét, đánh giá có tác dụng làm cho người đọc, người nghe hiểu rõ, hiểu đúng về bản chất của sự vật, vai trò, tác dụng của sự vật, tạo sự lôi cuốn tin tưởng, thuyết phục cho bài văn thuyết minh.

3.2.3. Rèn kĩ năng sử dụng kết hợp các phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ trong bài văn thuyết minh

Mục đích của biện pháp: Giúp người viết trình bày thông tin rõ ràng, sinh động và thuyết phục hơn. Việc kết hợp này làm tăng tính trực quan, dễ hiểu cho người đọc, đồng thời khắc sâu ý nghĩa của nội dung được thuyết minh.

Tổ chức thực hiện

Thời đại công nghệ thông tin phát triển mạnh mẽ đang làm thay đổi phương thức hoạt động ở tất cả các lĩnh vực trong đời sống, xã hội. Năng lực tạo lập các bài văn thuyết minh trong nhà trường cũng vì thế mà cần được thay đổi để phù hợp với nhu cầu biểu đạt của người viết, phát triển đa trí tuệ của học sinh trong tạo lập văn bản và nâng cao chất lượng của văn bản, bài văn.

Một số phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ thường được sử dụng kết hợp trong bài văn thuyết minh hay trong các văn bản thông tin gồm số liệu, tranh, ảnh, sơ đồ, biểu bảng, kí hiệu,... Đưa các yếu tố này vào trong bài văn thuyết minh cần phải căn cứ vào kĩ năng sử dụng công nghệ thông tin của người viết và mục đích của người viết nhằm cung cấp thông tin, kiến thức gì và muốn tạo ấn tượng, tính mạch lạc, chính xác hay sự hấp dẫn cho thông tin được cung cấp.

Ví dụ, thuyết minh giới thiệu về di tích Am Tiên ở Thanh Hóa, người viết có thể sử dụng kết hợp hình ảnh nhằm tạo hấp dẫn, ấn tượng cho bài văn.

Am Tiên là một trong ba huyệt đạo linh thiêng nhất của Việt Nam, nơi Bà Triệu bỏ cáo với muôn dân cuộc khởi nghĩa chống quân Ngô năm 248 (sau công nguyên). Di tích núi Nưa - Am Tiên gắn với truyền thuyết về sự nghiệp anh hùng của nữ tướng Triệu Thị Trinh đã đi vào lịch sử chống giặc ngoại xâm bảo vệ nền độc lập của đất nước. Di tích Am Tiên cách thành phố Thanh Hóa khoảng 30 km về phía Tây Nam, nằm trên núi Nưa thuộc thị trấn Nưa của tỉnh Thanh Hóa. Tổng diện tích quần thể rộng gần 100 ha bao gồm Núi Nưa - Đền

Nưa - Am Tiên, trên đỉnh núi Nưa là di tích Am Tiên rộng 4 ha có độ cao hơn 500m so với mực nước biển. Đứng ở đỉnh huyệt đạo Am Tiên và cảm nhận, chúng ta có thể thấy rõ một không khí linh thiêng và cảnh sắc kì vĩ, sự vận động tuần hoàn của vũ trụ, của không gian và thời gian, con người như lạc vào cõi thiên.



[Huyệt đạo linh thiêng trên đỉnh ngàn Nưa. Nguồn ảnh: <https://thegioitiepthi.danviet.vn/bi-an-huyet-dao-tren-dinh-ngan-nua-noi-tieng-linh-thieng-20230325021720624-d19851.html>]

4. KẾT LUẬN

Phát triển năng lực viết các dạng bài văn thuyết minh cho học sinh phổ thông theo tiếp cận dạy học viết dựa trên tiến trình là một nhiệm vụ quan trọng trong việc đổi mới phương pháp dạy học viết đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình GDPT môn Ngữ văn 2018. Qua nghiên cứu cho thấy, việc áp dụng phương pháp dạy học viết dựa trên tiến trình tạo ra môi trường học tập tích cực, kích thích phát triển tư duy sáng tạo cho học sinh, hình thành và phát triển ở người viết thói quen viết có kế hoạch, biết cách triển khai ý tưởng từ bước lập dàn ý, viết nháp đến chỉnh sửa và hoàn thiện bài viết. Khác với các phương pháp dạy học viết truyền thống như phương pháp truyền đạt trực tiếp các khái niệm lí thuyết hoặc phương pháp giải thích minh họa khiến học sinh thụ động trong việc lĩnh hội kiến thức, cách viết nặng về ghi nhớ, tái hiện theo khuôn mẫu. Nhiều vấn đề có tính thời sự về dạy học viết các dạng bài văn thuyết minh đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình GDPT môn Ngữ văn 2018 đã được giải quyết trong bài nghiên cứu này, đồng thời đặt ra một số vấn đề quan trọng

cần được nghiên cứu giải quyết để nâng cao chất lượng hiệu quả dạy học viết kiểu văn bản thuyết minh sẽ được chúng tôi thực hiện trong các công trình sau như xác lập đường phát triển năng lực viết các dạng bài văn thuyết minh, xây dựng và sử dụng các công cụ đánh giá năng lực viết văn bản thuyết minh của học sinh ở các khối, lớp trong bậc học phổ thông.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn, ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.*
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2022), *Công văn số 3175-BGDĐT-GDTr ngày 21/7/2022 Hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá môn học Ngữ văn ở nhà trường phổ thông.*
- [3] Nguyễn Thị Hồng Nam, Trần Nguyễn Hương Thảo (2017), *Dạy tạo lập văn bản dựa trên tiến trình, những bài học kinh nghiệm cho dạy học tạo lập văn bản ở Việt Nam*, Tạp chí khoa học Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, 14(4h):116-126.
- [4] Murray, D. (1972), *Teach Writing as a Process not Product*, https://mwover.com/wp-content/uploads/2018/05/murray-teach-writing-as-a-process-not-product.pdf?utm_source=chatgpt.com
- [5] Lê Thị Phụng (2011), *Rèn kỹ năng sử dụng kết hợp các yếu tố biểu đạt trong tạo lập kiểu văn bản thuyết minh cho học sinh THPT và THCS*, Tạp chí Khoa học Giáo dục, 64(1):32-36.
- [6] Lê Thị Phụng (2025), *Phát triển năng lực viết văn bản đa phương thức cho học sinh Trung học phổ thông trong dạy học môn Ngữ văn*, Kỷ yếu Hội thảo Quốc tế “Ngôn ngữ học chức năng và vấn đề đa phương thức”, Nxb. Đại học Quốc Gia Hà Nội, Hà Nội.

DEVELOPING THE ABILITY TO WRITE VARIOUS TYPES OF EXPOSITORY TEXTS FOR HIGH SCHOOL STUDENTS USING A PROCESS-BASED APPROACH TO TEACHING WRITING

Le Thi Phuong

ABSTRACT

Writing is an important and essential skill that every person needs to have to demonstrate their ability in communicating and help them succeed in life. Expository text is a popular type of text, widely used in life and has an important position in the 2018 Literature Curriculum, taught in all grades of Primary, Secondary and High School. The innovation of the 2018 General Education Curriculum brings about many changes to teaching and creating texts in general, and explanatory texts in particular. Teaching writing

based on the process is a teaching method that considers text creation as a process that focuses on developing the thinking and ways of creating texts of each individual learner in order to maximize creativity in creating written texts to serve life. Based on the theoretical research on teaching writing explanatory texts based on the process and requirements of teaching and creating explanatory texts in the 2018 Literature program and textbooks, the article proposes measures to organize activities to develop the ability to write explanatory texts for junior high school students. The results of the article supplement the theory and practice of developing the ability to write explanatory texts for students in teaching and creating texts, helping them communicate and write effectively in real life, study and work in the digital age.

Keywords: *Expository writing, process-based writing instruction, development of writing competence.*

** Ngày nộp bài: 19/5/2025; Ngày gửi phản biện: 2/6/2025; Ngày duyệt đăng: 31/10/2025*